**TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN – ĐH QUỐC GIA TPHCM**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

-----🙞🙜🕮🙞🙜-----



**MÔN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU 1**

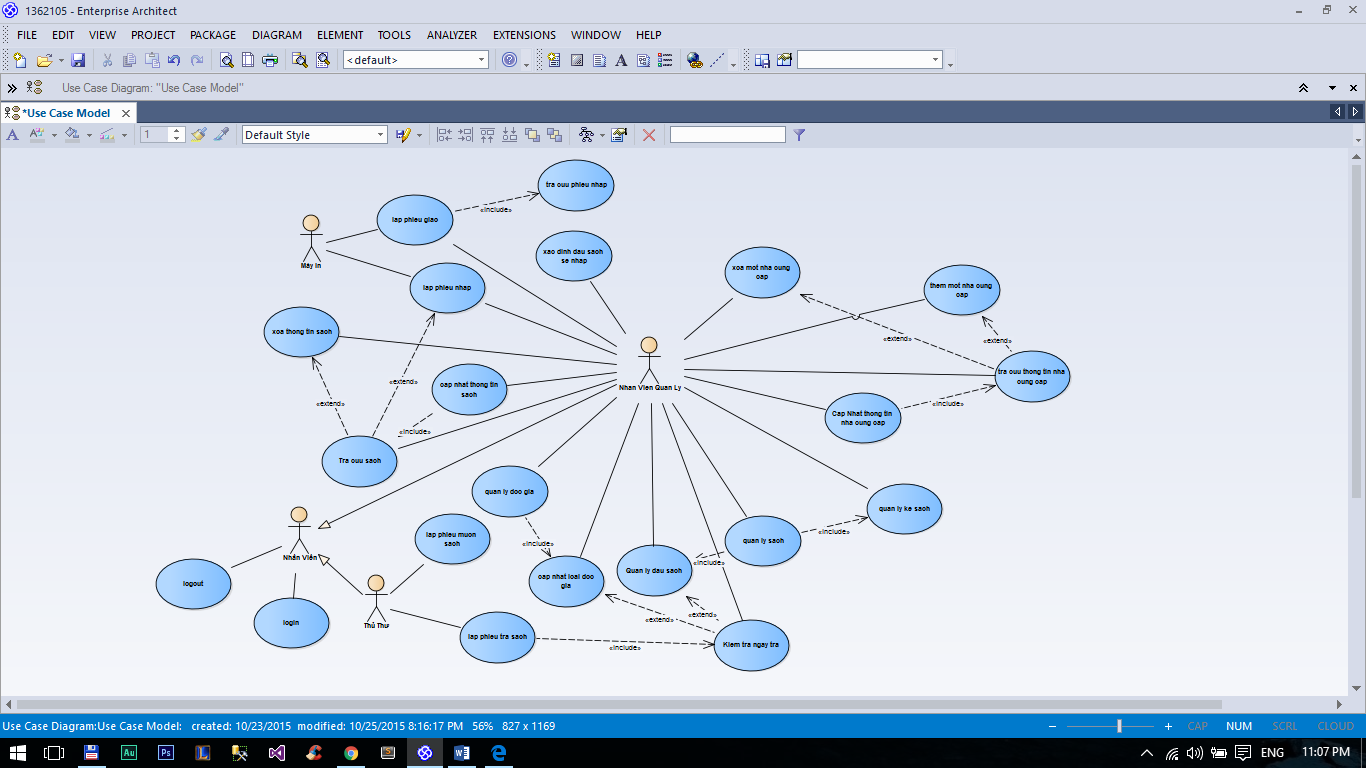
**BÁO CÁO: ĐẶC TẢ USE - CASE**

**Họ Tên: Nguyễn Viết Thuận**

**MSSV: 1362105**

**Giáo viên hướng dẫn: Hoàng Minh Tú**

**I/ MÔ HÌNH USE \_ CASE QUẢN LÝ THƯ VIỆN**



**II/ Đặc tả use –case :**

1. Xác định đầu sách đã nhập

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Xác định đầu sách của nhập. |
| Mô tả | Cho phép người dùng có thể xác định đầu sách sẽ nhập. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng xác định đầu sách. |
| Tiền điều kiện | Người dùng phải biết về thông tin sách. |
| Hậu điều kiện | Người dùng truy cập chức năng thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Người dùng chọn chức năng xác định đầu sách. * Nếu thành công thì hê thống sẽ hiển thi thông tin đầu sách * Kết thúc use case . |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo quản lý đầu sách không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Quản lý sách.

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Quản lý sách. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên có thể quản lý sách trong thư viện. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên chọn chức năng quản lý sách. |
| Tiền điều kiện | Nhân viên phải có thông tin sách. |
| Hậu điều kiện | Nhân viên đã quản lý được sách. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Nhân viên chọn chức năng Quản lý sách. * Nếu thành công thì hê thống sẽ hiển thi thông tin sách. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy sách đó. * Kết thúc use – case. |

1. Tra cứu sách

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Tra cứu sách. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên tra cứu sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn tra cứu quyến sách đó. |
| Tiền điều kiện | Phải có thông tin sách đó. |
| Hậu điều kiện | Tra cứu thông tin thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra sách. * Tra cứu sách. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo tra cứu không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Quản lý kệ sách

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Quản lý kệ sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên quản lý các kệ sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn quản lý kệ sách đó. |
| Tiền điều kiện | Phải quản lý được sách. |
| Hậu điều kiện | Quản lý kệ sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Truy cập vào chức năng quản lý kệ sách. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo quản lý kệ sách không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Quản lý độc giả

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Quản lý độc giả |
| Mô tả | Cho phép nhân viên quản lý độc giả. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn quản lý loại độc giả. |
| Tiền điều kiện | Phải có thông tin độc giả. |
| Hậu điều kiện | Quản lý độc giả thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tìm thông tin độc giả. * Truy cập chức năng quản lý độc giả. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo quản lý độc giả không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Cập nhật thông tin độc giả .

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Cập nhật thông tin độc giả. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên quản lý loại độc giả. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn quản lý độc giả. |
| Tiền điều kiện | Cập nhật thông tin độc giả. |
| Hậu điều kiện | Cập nhật thông tin độc giả thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Cập nhật thông tin độc giả. * Cập nhật thông tin loại độc giả. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông cập nhật không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Cập nhật thông tin sách.

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Cập nhật thông tin sách. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên cập nhật thêm sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn cập nhật thông tin sách. |
| Tiền điều kiện | Phải tra cứu sách trước khi cập nhật. |
| Hậu điều kiện | Cập nhật thông tin sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tra cứu sách. * Cập nhật thông tin sách. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông cập nhật không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Quản lý đầu sách:

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Quản lý đầu sách. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên quản lý đầu sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn quản lý đầu sách. |
| Tiền điều kiện | Phải quản lý được sách |
| Hậu điều kiện | Quản lý đầu sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Truy cập chức năng quản lý sách. * Truy cập chức năng quản lý đầu sách. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo chức năng quản lý không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Cập nhật thông tin nhà cung cấp

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Cập nhật thông tin nhà cung cấp. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên cập nhật thông tin nhà cung cấp. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn cập nhật thông tin nhà cung cấp. |
| Tiền điều kiện | Phải tra cứu thông tin nhà cung cấp. |
| Hậu điều kiện | Cập nhật thông tin nhà cung cấp thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tra cứu thông tin nhà cung cấp. * Cập nhật thông tin nhà cung cấp. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo cập nhật không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Tra cứu thông tin nhà cung cấp.

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Tra cứu thông tin nhà cung cấp. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên tra cứu thông tin nhà cung cấp. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn tra cứu thông tin nhà cung cấp. |
| Tiền điều kiện | Phải có nhà cung cấp đó. |
| Hậu điều kiện | Tra cứu thông tin nhà cung cấp thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra nhà cung cấp. * Tra cứu thông tin nhà cung cấp. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo cập nhật không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Thêm một nhà cung cấp

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Thêm một nhà cung cấp |
| Mô tả | Cho phép nhân viên thêm thông tin nhà cung cấp. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn thêm thông tin nhà cung cấp. |
| Tiền điều kiện | Phải kiểm tra nhà cung cấp có tồn tại hay chưa |
| Hậu điều kiện | Thêm nhà cung cấp thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tra cứu thông tin nhà cung cấp. * Thêm nhà cung cấp. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo thêm không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Xóa một nhà cung cấp.

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Xóa một nhà cung cấp. |
| Mô tả | Cho phép nhân viên xóa một nhà cung cấp. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn xóa nhà cung cấp. |
| Tiền điều kiện | Có thể tra cứu thông tin nhà cung cấp có nên xóa hay không |
| Hậu điều kiện | Xóa nhà cung cấp thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tra cứu thông tin nhà cung cấp. * Xóa nhà cung cấp. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo xóa không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Lập phiếu nhập

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Lập phiếu nhập |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lập phiếu nhập sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý, Máy in |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn lập một phiếu nhập sách. |
| Tiền điều kiện | Có thể tra cứu thông tin sách để lập phiếu nhập |
| Hậu điều kiện | Lập phiếu nhập sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tra cứu thông tin sách. * Lập phiếu nhập * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo lập phiếu nhập không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Lập phiếu giao

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Lập phiếu giao |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lập phiếu giao sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý, Máy in |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn lập một phiếu giao sách. |
| Tiền điều kiện | Phải kiểm tra phiếu nhập có tồn tại sách đó hay không |
| Hậu điều kiện | Lập phiếu giao sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Tra cứu phiếu nhập. * Lập phiếu giao. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo lập phiếu giao không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Tra cứu phiếu nhập

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Tra cứu phiếu nhập |
| Mô tả | Cho phép nhân viên tra cứu phiếu nhập. |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn tra cứu một phiếu nhập. |
| Tiền điều kiện | Phải có phiếu nhập đó. |
| Hậu điều kiện | Tra cứu phiếu nhập thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra phiếu nhập. * Tra cứu Phiếu nhập. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo tra cứu phiếu nhập không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Lập phiếu mượn sách

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Lập phiếu mượn sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lập phiếu mượn sách. |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn lập một phiếu mượn sách. |
| Tiền điều kiện | Phải có sách đó tồn tại để lập phiếu mượn |
| Hậu điều kiện | Lập phiếu mượn sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra sách. * Lập phiếu mượn sách. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo lập phiếu mượn không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Lập phiếu trả sách

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Lập phiếu trả sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lập phiếu trả sách. |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn lập một phiếu trả sách. |
| Tiền điều kiện | Phải kiểm tra ngày trả để quy định phiếu trả sách. |
| Hậu điều kiện | Lập phiếu trả sách thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra ngày trả * Lập phiếu trả sách. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo lập phiếu trả không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. KIểm tra ngày trả.

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | KIểm tra ngày trả |
| Mô tả | Cho phép nhân viên kiểm tra việc trả sách. |
| Actor | Nhân viên quản lý. |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn kiểm tra việc trả sách. |
| Tiền điều kiện | Có thể kiểm tra đầu sách và loại độc giả để biết việc mượn trả có đúng quy định |
| Hậu điều kiện | KIểm tra ngày trả thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra đầu sách. * Kiểm tra loại độc giả. * Kiểm tra ngày trả. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo kiểm tra ngày trả không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Login

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Login |
| Mô tả | Cho phép nhân viên đăng nhập hệ thống. |
| Actor | Nhân viên |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn đăng nhập vào hệ thống. |
| Tiền điều kiện | Phải có tài khoản trên hệ thống. |
| Hậu điều kiện | Đăng nhập vào hệ thống thành công, |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu vào hệ thống. * Kiểm tra thông tin đăng nhập * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |
| Luồng sự kiện phụ | * Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập không thành công. * Kết thúc use – case. |

1. Logout

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu Đề | Nội dung |
| Tên Use -case | Logout |
| Mô tả | Cho phép nhân viên đăng xuất khỏi hệ thống |
| Actor | Nhân Viên |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn đăng xuất ra khỏi hệ thống |
| Tiền điều kiện | Nhân viên có tài khoản đã đăng nhập hệ thống. |
| Hậu điều kiện | Đăng xuất thành công. |
| Luồng sự kiện chính | * Hệ thống hiển thị ra màn hình quản lý thư viện. * Kiểm tra tài khoản đã đăng nhập vào hệ thống. * Đăng xuất tài khoản khỏi hệ thống. * Xuất thông báo. * Kết thúc use case. |